TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày: 02-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Khánh Hưng

Nghề nghiệp: Phó bí thư quận Đoàn, quận Gò Vấp.

Bà Trần Thị Thanh Nhàn

Nghề nghiệp: Trưởng ban dân vận quận ủy Gò Vấp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/HSST ngày 14/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-HS ngày 17/02/2020 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn Đ; Giới tính: Nam; sinh năm 1996 tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú Thôn T, xã H, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Pham Minh Q và bà Lê Thị L; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Nhân thân: - Ngày 13/05/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 8 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành án tại Công an tỉnh Thanh Hóa đến tháng 01/2016 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương; - Ngày 21/06/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Chấp hành án tại trại giam Thanh Lâm, tỉnh Thanh Hóa, đến ngày 07/06/2017 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/9/2019 (có mặt).

2/ Huỳnh Ngọc Thiên P; Giới tính: Nam; sinh ngày 04/09/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Đinh Tiên Hoàng, Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Huỳnh Ngọc Đăng D và bà Nguyễn Thúy N; Hoàn cảnh gia đình: Chưa

có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/9/2019 (có mặt).

Đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Ngọc Thiên P: Bà Cao Thị Thanh H- cán bộ quận Đoàn Gò Vấp(có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Ngọc Thiên P: Ông Vũ Anh Tuấn – Luật sư thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh(có mặt).

Bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thị Ngọc T, địa chỉ: Phan Văn Trị, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh(vắng mặt)

2/ Bà Mai Thị Ngọc T, địa chỉ: Phan Văn Trị, Phường 11, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 00 giờ 15 phút ngày 01/9/2019, tổ Hình sự đặc nhiệm, Đội Cảnh sát hình sự, Công an Quận Gò Vấp trên đường tuần tra đến trước nhà số: 143/2A Phạm Huy Thông, phường 6, quận Gò Vấp thì phát hiện Phạm Văn Đ và Huỳnh Ngọc Thiên P điều khiển chiếc xe gắn máy hiệu Dream, không có biển số nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra trong người của Phạm Văn Đ có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 và các giấy tờ gồm có: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM của ngân hàng PGbank, 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đều mang tên Nguyễn Thị Ngọc T và 01 thẻ ATM của ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Thị H. Do đó tổ tuần tra đưa Đ và P về trụ sở Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận Gò Vấp để tiếp tục làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp, Phạm Văn Đ và Huỳnh Ngọc Thiên P khai nhận: Từ ngày 15/8/2019 đến ngày bị bắt cả hai đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản trên địa bàn quận Gò Vấp và Bình Thạnh, cụ thể:

-Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30/8/2019 P rủ Đ đi cướp giật tài sản của người khác thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe gắn máy hiệu Dream (không có biển số) chở Huỳnh Ngọc Thiên P ngồi phía sau lưu thông đến trước số 47 Trần Quốc Tuấn, phường 01, quận Gò Vấp thì phát hiện chị Nguyễn Thị Ngọc T - sinh năm: 1980, thường trú: Phan Văn Trị, phường 10, quận Gò Vấp đang đứng bên lề đường sử dụng điện thoại di động hiệu LG G5. Lúc này Đ chạy xe áp sát cho P dùng tay phải giật được chiếc điện thoại di động hiệu LG

G5 (bên trong bao da của chiếc điện thoại này có 01 thẻ thành viên của siêu thị Emart, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM của ngân hàng PGbank, 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đều mang tên Nguyễn Thị Ngọc T và 01 thẻ ATM của ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Thị H) của chị T rồi tẩu thoát. Đến ngày 01/9/2019 chị T đến Công an phường 1, quận Gò Vấp để trình báo vụ việc nêu trên, khi bị giật điện thoại chị T khai đang mang thai. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại di động của chị T thì Đ tháo bao da quăng bỏ trên đường đi (không nhớ được địa điểm) và cất giữ các giấy tờ nêu trên trong người, còn chiếc điện thoại hiệu LG G5 màu xám có số IMEI 357979071729366 nêu trên thì P mang đến bán cho tiệm buôn bán điện thoại di động Tú Mobile – địa chỉ: 772 Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận cho anh Trần Văn T – sinh năm: 1991 Thường trú: Cam Thành Bắc, Cam Lâm, Khánh Hòa (là chủ tiệm) với số tiền 700.000 đồng. Số tiền này P và Đ sử dụng tiêu xài chung hết. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi được chiếc điện thoại LG G5 vật chứng vụ án do T giao nộp.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di đồng hiệu LG G5 màu xám có số IMEI 357979071729366. Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL ngày 9/1/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Gò Vấp kết luận: điện thoại di động hiệu LG G5, số imei 357979071729366, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 30/08/2019 là 800.000 đồng. (BL: 207).

- 01 thẻ thành viên của siêu thị Emart, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM của ngân hàng PGbank, 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank đều mang tên Nguyễn Thị Ngọc T và 01 thẻ ATM của ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Thị H. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại và các giấy tờ trên cho chị T. Chị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.(BL: 208).

- Vụ thứ hai: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 31/8/2019, Huỳnh Ngọc Thiên P điều khiển xe gắn máy hiệu Dream không có biển số nêu trên chở Phạm Văn Đ ngồi phía sau lưu thông đến trước địa chỉ 12C đường Phan Đăng Lưu, phường 7, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh thì phát hiện chị Mai Thị Ngọc T – sinh năm: 1999, cư trú: Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh đang sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6 64G màu xám số IMEI 3593050662657111 nên P chạy xe áp sát cho Đ dùng tay cướp giật được chiếc điện thoại di động nêu trên của chị T rồi Phúc tăng ga chở Đ tẩu thoát. Chiếc điện thoại di động

này Đ giữ lại sử dụng làm phương tiện liên lạc và đã giao nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 64G màu xám số IMEI 359305066265711l. Tại bản kết luận định giá tài sản số 352 ngày 08/10/2019 của Phòng tài chính kế hoạch –UBND quận Bình Thạnh kết luận điện thoại di động hiệu Iphone 6 tại thời điểm 31/8/2019 là 2.800.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho chị T.(BL:257)

Ngoài vụ 02 cướp giật tài sản nêu trên, Đ và P còn khai nhận còn thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản và trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Gò Vấp và 01 vụ cướp giật tài sản tại quận Bình Thạnh. Cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 15/8/2019 Phạm Văn Đ cùng với Huỳnh Ngọc Thiên P lén lút lấy trộm 01 xe gắn máy hiệu Dream số máy VTTNKS1P50FMG-000992, số khung RRKDCGVUM7X000992 (không rõ biển số) tại một công trình đang xây dựng (không rõ địa chỉ) trên đường Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp. Sau đó, Đ tháo biển số của chiếc xe này vứt bỏ tại đây rồi tiếp tục sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi lại cùng với P. (Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL ngày 9/1/2020 trị giá 833.000 đồng).

-Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 31/8/2019, Đ và P lén lút chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Oppo Neo5 của anh Phan Văn V - sinh năm: 1980 Thường trú: Châu Đốc, An Giang tại địa điểm kinh doanh Massge Tô Châu – số: 43 Lê Đức Thọ, phường 7, quận Gò Vấp. Chiếc điện thoại di động này Đ đưa cho Lý Thúc Hán T (tên gọi khác là Tuấn cất giữ giùm, sau đó T đưa cho Nguyễn Hồng C cất giữ. (Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL ngày 9/1/2020 trị giá 700.000 đồng).

-Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ 00 ngày 31/8/2019, Đ điều khiển xe gắn máy hiệu Dream không có biển số chở P giật chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi số ID 2AFZZRSG138 của một phụ nữ tại trước số 28 Lê Lợi, phường 4, quận Gò Vấp rồi tẩu thoát. Chiếc điện thoại này P mang đến tiệm buôn bán điện thoại di động Tú Mobile – địa chỉ: Nguyễn Kiệm, phường 4, quận Phú Nhuận đề sửa chữa. (Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL ngày 9/1/2020 chiếc điện thoại trị giá 600.000 đồng).

-Vụ thứ tư: Khoảng 14 giờ ngày 31/8/2019, Huỳnh Ngọc Thiên P điều khiển xe gắn máy hiệu Dream không có biển số chở Đ ngồi phía sau giật điện thoại di động hiệu Samsung J5 IMEI 355079/08/585225/4, IMEI

355079/08/585225/2 của một phụ nữ không rõ lai lịch) tại trước cổng sau giáo xứ Mân Côi – số: 67 Phạm Văn Đồng, phường 3, quận Gò Vấp rồi tẩu thoát. Chiếc điện thoại di động này P giữ lại sử dụng làm phương tiện liên lạc. (Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL ngày 9/1/2020 có giá trị 900.000 đồng).

-Vụ thứ năm: Khoảng 21 giờ ngày 31/8/2019, Phạm Văn Đ một mình đi bộ vào công viên Gia Định, phường 3, quận Gò Vấp lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Huawei số IMEI 86138403063511 màu đen của một người đàn ông (không rõ lai lịch) đang nằm ngủ tại ghế đá trong công viên rồi tẩu thoát. Chiếc điện thoại di động này Đ đưa cho Lý Thúc H cất giữ giùm, sau đó T đưa cho Nguyễn Hồng C cất giữ.

-Vụ thứ sáu: Khoảng 11 giờ 30 ngày 31/8/2019 Phạm Văn Đ điều khiển xe gắn máy hiệu Dream không có biển số chở P giật điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus của 01 phụ nữ tại trước nhà số 118 Hoàng Hoa Thám, phường 7, quận Bình Thạnh rồi tẩu thoát. Vụ án này không có bị hại đến trình báo.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Dream số máy VTTNKS1P50FMG-000992, số khung RRKDCGVUM7X000992.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo5. Qua xác minh chiếc điện thoại trên của anh Phan Văn V, sinh năm: 1980 Thường trú: Châu Đốc, An Giang. Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại trên cho anh V.

- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi số ID 2AFZZRSG138;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 IMEI 355079/08/585225/4, IMEI 355079/08/585225/2;

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei số IMEI 86138403063511 màu đen.

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 21 ngày 13/01/2020 và phiếu nhập kho vật chứng số 12 ngày 16/01/2020. (BL: 209-210).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus. Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh nhập kho vật chứng để tiếp tục điều tra xử lý.(BL: 258-259).

Cả 5 vụ án xảy ra trên địa bàn Gò Vấp và 01 vụ án xảy ra trên địa bàn quận Bình Thạnh nêu trên đều không có người bị hại đến trình báo, đối với vụ trộm điện thoại di động hiệu Oppo Neo5 tại quận Gò Vấp Cơ quan điều tra đã xác định được bị hại là anh Phan Văn V, tuy nhiên tài sản bị chiếm đoạt không đủ định lượng để xử lý. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm người bị hại

nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn Đ và Huỳnh Ngọc Thiên P đối với 6 vụ án trên. Đối với vụ cướp giật trên địa bàn quận Bình Thạnh mà hai bị cáo thực hiện, Cơ quan điều tra quận Bình Thạnh đã ra quyết định nhập vụ án cho cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp điều tra cùng vụ án mà 2 bị cáo đã thực hiện cướp giật tài sản ở quận Gò Vấp.

Đối với Nguyễn Hồng C và Lý Thúc H T khai không biết nguồn gốc số điện thoại di động P và Đ nhờ giữ hộ là do đâu mà có. Trần Văn T khai không biết nguồn gốc số điện thoại di động mà P và Đ mang đến tiệm bán là do trộm cắp, cướp giật mà có. Nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với C, T và T

Tại bản cáo trạng số 33/Ctr-VKS ngày 12/02/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố các bị cáo Phạm Văn Đ và Huỳnh Ngọc Thiên P về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Thiên P từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ;
- Buộc 02 bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính 700.000 đồng.

Luật sư Vũ Anh Tuấn bào chữa cho bị cáo Huỳnh Ngọc Thiên P Trình bày: Thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo P, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo các tình tiết sau: Lúc phạm tội bị cáo là người chưa thành niên(mới 17 tuổi), chưa có tiền án tiền sự, thành khản khai báo, ăn năn hối cải, xa cha mẹ từ nhỏ, trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để có điều kiện hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì các bị cáo Phạm Văn Đ và Huỳnh Ngọc Thiên P đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, lời khai của bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng các bị cáo Phạm Văn Đ và Huỳnh Ngọc Thiên P đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được qui định tại Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo P rủ bị cáo Đ thực hiện hành vi cướp giật tài sản thì bị cáo Đ đồng ý, bị cáo Đ chạy xe áp sát vào bị hại để bị cáo P dùng tay giật điện thoại của các bị hại, các bị cáo sử dụng phương tiện xe gắn máy để đi cướp giật là dùng thủ đoạn nguy hiểm để phạm tội, vì hành vi này có thể xâm hại đến sức khỏe tính mạng của người bị hại và chính bản thân của các bị cáo, có thể gây ra tai nạn làm chết người, gây mất trật tự an toàn giao thông, nên Viện kiểm sát truy tố các bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là có cơ sở và phù hợp với qui định của pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, giữa nơi công cộng đông người qua lại các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất táo bạo và liều lĩnh bất chấp hậu quả xảy ra, qua đó thể hiện ý thức của các bị cáo rất xem thường pháp luật. Các bị cáo thực hiện 07 vụ cướp giật trên địa bàn Gò Vấp và quận Bình Thạnh trong đó xác định được 2 vụ án có bị hại còn lại năm vụ không xác định được bị hại, trong đó có 01 bị hại đang mang thai. Do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết tăng nặng được qui định ở điểm điểm g và điểm i điều 52 của bộ luật hình sự đối với bị cáo Đ và P, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo P: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, tài sản bị cáo cướp giật đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đối với bị cáo Thiên P lúc phạm tội là người chưa thành niên (17 tuổi) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điều 90, 91 và 101 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phúc khi lượng hình.

Đối với bị cáo Đ Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản các bị cáo cướp giật đã được thu hồi trả lại cho 02 bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Đ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị hại bà Nguyễn Thị Ngọc T và bà Mai Thị Ngọc T vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện các bị hại đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu gì thêm nên không đưa ra xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng :

- Đối với xe máy hiệu Dream số máy VTTNKS1P50FMG-000992, số khung RRKDCGVUM7X000992. 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi số ID 2AFZZRSG138; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 IMEI 355079/08/585225/4, IMEI 355079/08/585225/2; 01 điện thoại di động hiệu Huawei số IMEI 86138403063511 màu đen do không xác định được bị hại nên Hội đồng xét xử quyết định đăng báo trong thời hạn 03 tháng nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền thu lợi bất chính 700.000 đồng từ cướp giật mà có, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo nộp lại để sung quỹ nhà nước.

Xét lời bào chữa của luật sư là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Đ, Huỳnh Ngọc Thiên P phạm tội "Cướp giật tài sản";

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, i điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ 04(bốn) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/9/2019.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g, i điều 52; Điều 90, 91 và khoản 1 điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc Thiên P 02(hai) năm 09(chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/9/2019.

Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Giao thi hành án dân sự quận Gò Vấp đăng báo tìm chủ sở hữu đối với xe máy hiệu Dream số máy VTTNKS1P50FMG-000992, số khung RRKDCGVUM7X000992; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi số ID 2AFZZRSG138; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 IMEI 355079/08/585225/4, IMEI 355079/08/585225/2; 01 điện thoại di động hiệu Huawei số IMEI 86138403063511 màu đen do không xác định được bị hại trong thời hạn 03 tháng nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung công quỹ nhà nước .

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 12/PNK ngày 06/01/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Buộc bị cáo Đ, bị cáo P mỗi người nộp lại số tiền 350.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:
-TAND TPHCM;
-Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
-Công an quận Gò Vấp;
-Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tường Linh